

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết số 4659/QĐ- UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Công văn số 2435/UBND-TH ngày 30/7/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc rà soát thủ tục hành chính định kỳ để thực hiện công khai theo đúng quy định;

Căn cứ Báo cáo số 154/BC-UBND, ngày 20/8/2020 của UBND phường Nhơn Bình về kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo lĩnh vực quản lý, được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa phường Nhơn Bình;

Căn cứ xác nhận của UBND phường Nhơn Bình về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của Văn phòng-Thống kê UBND phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND phường Nhơn Bình phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 134/QĐ-UBND, ngày 13/5/2022 của UBND phường Nhơn Bình về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Điều 3. Văn phòng – Thông kê phường, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) thuộc phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tp, Sở KH&CN (*báo cáo*);
- CT và các PCT UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Nhất

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG

STT	TÊN THỦ TỤC	MÃ TTHC	MỨC ĐỘ DVC
(1)	(2)	(3)	(4)
LĨNH VỰC: XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN (1)			
1	Thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới	2.00465.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: BẢO HIỂM (1)			
1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	1.005412.000.00.00.H08 -03.00-X	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (1)			
1	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	2.002165.000.00.00.H08	Còn lại
LĨNH VỰC: BẢO TRỢ XÃ HỘI (15)			
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	2.000286.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
2	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	1.001753.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
3	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	1.001758.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
4	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm	1.011606.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
5	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	1.011607.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
6	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm	1.011608.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
7	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diên nghiệp có mức sống trung bình	1.011609.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
8	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1.001731.000.00.00.H08	Trực truyền toàn trình
9	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	1.001653.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
10	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	1.001699.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
11	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	2.003555.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
12	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	2.000744.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
13	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	1.001739.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
14	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	2.000751.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
15	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1.001776.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: CHỨNG THỰC (11)			
1	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001009.000.00.00.H08	còn lại
2	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	2.00913.000.00.00.H08	còn lại
3	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	2.000884.000.00.00.H08	còn lại
4	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	2.000815.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
5	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	2.000908.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
6	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	2.000927.000.00.00.H08	Còn lại
7	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	2.001016.000.00.00.H08	Còn lại
8	Thủ tục chứng thực di chúc	2.001019.000.00.00.H08	Còn lại
9	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001035.000.00.00.H08	Còn lại
10	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	2.000942.000.00.00.H08	Còn lại
11	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001406.000.00.00.H08	Còn lại
LĨNH VỰC: ĐẤT ĐAI (1)			
1	Hòa giải tranh chấp đất đai (cấp xã)	1.003554.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: GIA ĐÌNH (2)			
1	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã (Chủ tịch UBND cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân.	1.012084.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình

2	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	1.012085.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: GIÁM ĐỊNH Y KHOA (2)			
1	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	1.011798.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
2	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.	1.011799.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: DÂN SỐ (2)			
1	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.	1.002192.000.00.00. H08	Trực tuyến 1 phần
2	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	2.001088.000.00.00.0H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO KHÁC (5)			
1	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	1.004485.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	1.004492.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
3	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	1.004441.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
4	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	1.004443.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	2.001810.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI (1)			
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	2.002409.000.00.00.h08	Còn lại
LĨNH VỰC: GIẢI QUYẾT TỔ CÁO (1)			
1	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	2.002396.000.00.00.h08	Còn lại
LĨNH VỰC: HỘ TỊCH (19)			
1	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	1.004746.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
2	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.004772.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
3	Đăng ký lại khai tử	1.005461.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
4	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	1.003583.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
5	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	1.000593.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
6	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	1.000419.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
7	Thủ tục đăng ký khai tử	1.000656.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
8	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	2.004873.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
9	Thủ tục cấp bản sao Trích lục hộ tịch	2.000635.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
10	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	1.004859.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
11	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	1.000689.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
12	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	1.004884.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
13	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	1.001022.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
14	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2.001023.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
15	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi (mức độ 4)	2.000986.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
16	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	1.004845.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
17	Thủ tục đăng ký giám hộ	1.004837.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
18	Thủ tục đăng ký kết hôn	1.000894.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
19	Thủ tục đăng ký khai sinh	1.001193.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: HẠ TẦNG KỸ THUẬT (2)			
1	Gia hạn Giấy phép sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường (cấp xã)	1.009.350	Trực tuyến 1 phần
2	Cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường cho các hoạt động phục vụ thi công xây dựng, sửa chữa công trình	1.009.349	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (1)			
1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	1.003596.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG (1)			
1	Xác định hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	1.008838.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: MÔI TRƯỜNG (2)			
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	1.010736.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
2	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (cấp xã)	1.004082.000.00.00.H08	Còn lại
LĨNH VỰC: NUÔI CON NUÔI (2)			
1	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	2.001255.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
2	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	2.001263.000.00.00.H08	Còn lại

LĨNH VỰC: NGƯỜI CÓ CÔNG (24)		
1	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	2.002307.000.00.00.H08Còn lại
2	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia	1.004964.000.00.00.H08Còn lại
3	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	2.002308.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
4	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	1.010804.000.00.00.H08Còn lại
5	Trợ cấp 01 lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001157.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
6	Công nhận và giải quyết hưởng chế độ ưu đãi của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010816.000.00.00.H08Còn lại
7	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1.001257.000.00.00.H08Còn lại
8	Thủ tục cấp giấy chứng nhận hy sinh đề nghị công nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban cơ yếu Chính phủ hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	1.011401.000.00.00.H08Còn lại
9	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận bị thương đề nghị công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban cơ yếu Chính Phủ bị thương trong chiến tranh đã chuyển ra.	1.011402.000.00.00.H08Còn lại
10	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1.010803.000.00.00.H08Còn lại
11	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	1.010825.000.00.00.H08Còn lại
12	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	1.010810.000.00.00.H08Còn lại
13	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng có công do tinh quản lý	1.010812.000.00.00.H08Còn lại
14	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1.010819.000.00.00.H08Còn lại
15	Thủ tục giải quyết chế độ đối với người giúp đỡ cách mạng	1.010820.000.00.00.H08Còn lại
16	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	1.010805.000.00.00.H08Còn lại
17	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế bị địch bắt tù, đày	1.010818.000.00.00.H08Còn lại
18	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	1.010815.000.00.00.H08Còn lại
19	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành lao động thương binh và xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	1.010814.000.00.00.H08Còn lại
20	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.010821.000.00.00.H08Còn lại
21	Công nhận và giải quyết hưởng chế độ con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010817.000.00.00.h08Còn lại
22	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	1.010824.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
23	Cấp giấy chứng nhận thân nhân của người có công	1.010833.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
24	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn hành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001396.000.00.00.H08Còn lại
LĨNH VỰC: PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (6)		
1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	2.001457.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
2	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	2.000979.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
3	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	1.002211.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
4	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	2.000950.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
5	Thủ tục thôi hòa giải viên (cấp xã)	2.000930.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
6	Thủ tục thanh toán thù lao hòa giải viên	2.002080.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (3)		
1	Thủ tục Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	2.000132.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
2	Thủ tục đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010941.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
3	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	2.001661.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI (5)		
1	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1.010091.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
2	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	1.010092.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
3	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	2.002162.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
4	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	2.002161.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
5	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	2.002163.000.00.00.H08Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: THUẾ (1)		
1	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	1.008603.000.00.00.H08Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (5)		

1	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	2.000305.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	1.000748.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	2.000337.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	1.000775.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
5	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	2.000346.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: THỂ DỤC THỂ THAO (1)			
1	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	2.000794.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: TRẺ EM (5)			
1	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2.001947.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
2	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946.000.00.00.H08-X	Trực tuyến 1 phần
3	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2.001944.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
4	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	1.004941.000.00.00.H08	Trực tuyến 1 phần
5	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	2.004944.000.00.00.H08-X	Trực tuyến 1 phần
LĨNH VỰC: TIẾP CÔNG DÂN (1)			
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	2.001909.000.00.00.H08	Còn lại
LĨNH VỰC: TRỒNG TRỌT (1)			
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	1.008004.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: THỦY LỢI (3)			
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	2.001621.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	1.003446.000.00.00.H08	Còn lại
3	Thaảm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.003440.000.00.00.H08	Còn lại
LĨNH VỰC: TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ (10)			
1	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	1.001078.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
2	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	1.001085.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.001055.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
4	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	2.000509.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
5	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	1.001028.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
6	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	1.001167.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
7	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.001090.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
8	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.001156.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
9	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	1.001109.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
10	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	1.001098.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: VĂN HÓA CƠ SỞ (1)			
1	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	1.003622.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
LĨNH VỰC: XỬ LÝ ĐƠN THU' (1)			
1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	2.002501.000.00.00.H08	Còn lại
LĨNH VỰC: THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC (3)			
1	Thông báo thành lập tổ hợp tác	2.002226.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
2	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	2.002227.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
3	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	2.002228.000.00.00.H08	Trực tuyến toàn trình
	Tổng số: 140 Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông		

